

Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ

Bác Ái, ngày 26 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Kator Thị T, sinh năm 1987.

Bị đơn: Anh Chamaléa N, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: thôn R, xã P, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Kator Thị T và anh Chamaléa N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Kator Thị T và anh Chamaléa N cùng thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Kator Thị T và anh Chamaléa N có 02 (hai) người con chung là cháu Kator Thị N, sinh ngày 26/02/2006 và cháu Kator Thị D, sinh ngày 14/01/2011.

Hai người thống nhất: Giao cháu Kator Thị N và cháu Kator Thị D cho Chị Kator Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Chamaléa N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được quyền cản trở việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Kator Thị T và anh Chamaléa N cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Kator Thị T và anh Chamaléa N là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Chị Kator Thị T và anh Chamaléa N đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho Chị Kator Thị T và anh Chamaléa N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện BA;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Kim Đồng